

Những biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng trường Trung học cơ sở quận Hồng Bàng, Hải Phòng theo yêu cầu đổi mới giáo dục : Luận văn ThS. Giáo dục học: 60 14 05 / Vũ Thị Cúc ; Nghd. : GS.TS. Nguyễn Đức Chính

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Chúng ta đang tiến bước vào thế kỉ XXI, thời đại của trí tuệ, của văn minh, của KHCN và bùng nổ thông tin. Đất nước ta đang tiến bước vững chắc đổi mới theo hướng CNH, HĐH. Do vậy, vấn đề đặt ra cho xã hội nói chung và giáo dục nói riêng những mục tiêu cần thiết về nguồn lực, đặc biệt là chất lượng của nguồn lực. Đó là chất lượng toàn diện về phẩm chất đạo đức, năng lực trí tuệ và thể lực.

Luật Giáo dục, 2005 chỉ rõ nhiệm vụ chủ yếu của bậc học THCS là: nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục tiểu học: Có trình độ học vấn phổ thông và những hiểu biết ban đầu về kĩ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động.

Đi liền với việc đổi mới giáo dục toàn diện là việc đổi mới quản lý dạy - học của hiệu trưởng theo yêu cầu đổi mới. Việc tìm hiểu nghiên cứu để các biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng trường phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc dân nói chung và của hiệu trưởng các trường THCS nói riêng, đáp ứng yêu cầu đổi mới là việc làm mang tính thời sự và cần thiết hơn bao giờ hết.

Để đạt được mục tiêu trên, nhiệm vụ hàng đầu của giáo dục là nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Một trong những khâu đột phá để nâng cao chất lượng đào tạo THCS là phụ vào đội ngũ thầy cô giáo đang đứng lớp và năng lực quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng. Bởi: Người hiệu trưởng là nhân tố quan trọng có ý nghĩa quyết định cho sự thành công việc thực hiện một mục tiêu, một chiến lược Giáo dục và Đào tạo được triển khai trên các đơn vị cơ sở là trường học.

Thực tế, quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng đã có nhiều cố gắng và đạt được những thành tích đáng kể. Song theo yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay thì việc quản lý của hiệu

trưởng đối với hoạt động dạy - học trong các trường THCS là việc làm cần được chú trọng hơn nữa.

Chính vì những lý do nêu trên, tác giả chọn đề tài: *"Những biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng theo yêu cầu đổi mới giáo dục"*.

2. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, luận văn sẽ đề xuất những biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng theo yêu cầu đổi mới giáo dục THCS hiện nay.

3. Nhiệm vụ nghiên cứu

Xuất phát từ mục đích, giả thuyết khoa học đã được xác định, đề tài tập trung giải quyết các nhiệm vụ sau:

3.1. Nghiên cứu cơ sở lý luận quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS

3.2. Tìm hiểu thực trạng công tác quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng

3.3. Đề xuất những biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng theo yêu cầu đổi mới giáo dục

4. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

4.1. Khách thể nghiên cứu

Công tác quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng theo yêu cầu đổi mới giáo dục.

4.2. Đối tượng nghiên cứu

Những biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS thuộc quận Hồng Bàng, Hải Phòng theo yêu cầu đổi mới giáo dục.

5. Giả thuyết khoa học

Quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng đã có nhiều cố gắng, nhưng chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu phục vụ cho sự nghiệp CNH - HĐH. Nếu thực hiện đồng bộ những biện pháp quản lý được đề xuất trong luận văn này, việc quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng theo yêu cầu đổi mới giáo dục sẽ được chất lượng và hiệu quả.

6. Phạm vi đề tài nghiên cứu

Đề tài được tập trung nghiên cứu những biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng theo yêu cầu đổi mới giáo dục gồm:

- Bồi dưỡng lý luận và thực tiễn cho đội ngũ hiệu trưởng.
- Tuyển chọn và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên.
- Quản lý hoạt động dạy- học.
- Đổi mới phương pháp dạy học.
- Đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.
- Tăng cường cơ sở vật chất.
- Đổi mới công tác thi đua khen thưởng.

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

- Nghiên cứu, phân tích, tổng hợp.

7.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

- Phương pháp quan sát.
- Phương pháp điều tra .
- Phương pháp phỏng vấn.
- Phương pháp tổng kết.

7.3. Nhóm phương pháp chuyên gia

- Xin ý kiến của các nhà nghiên cứu khoa học.
- Trưng cầu ý kiến của cán bộ quản lý.

7.4. Phương pháp toán học

- Thống kê toán học để xử lý số liệu.

8. Cấu trúc luận văn

- Ngoài phần mở đầu, khuyến nghị, tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung luận văn dự kiến trình bày trong 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận của việc quản lý hoạt động dạy - học trường THCS theo yêu cầu đổi mới giáo dục

Chương 2: Thực trạng công tác quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chương 3: Những biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng theo yêu cầu đổi mới giáo dục

Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC TRƯỜNG THCS THEO YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

1.1. Một số khái niệm

1.1.1. Quản lý

Quản lý là tác động có định hướng, có mục đích, có chủ định của chủ thể quản lý (người quản lý) đến khách thể quản lý (người bị quản lý). Trong một tổ chức nhằm làm cho sự vận hành của tổ chức được ổn định và làm cho nó phát triển đạt được mục tiêu đề ra với hiệu quả cao nhất

1.1.2. Quản lý giáo dục

Quản lý giáo dục là sự tác động có mục đích, và hướng đích của chủ thể quản lý tới khách thể quản lý nhằm đưa hoạt động sư phạm của hệ thống giáo dục đạt tới kết quả mong muốn với hiệu quả cao nhất.

1.1.3. Quản lý nhà trường

Quản lý nhà trường bao gồm quản lý bên trong nhà trường (quản lý các thành tố mục đích, nội dung, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, đội ngũ giáo viên, cán bộ, tập thể học sinh, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học), các thành tố này quan hệ qua lại với nhau và tất cả đều nhằm thực hiện chức năng giáo dục và quản lý các mối quan hệ giữa nhà trường và môi trường xã hội bên ngoài.

1.1.4. Quản lý nhà trường trung học cơ sở

Quản lý trường THCS nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục tiểu học, có học vấn phổ thông ở trình độ cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học phổ thông, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động.

1.1.5. Hiệu trưởng trường trung học cơ sở

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý, điều hành và kiểm tra các hoạt động của nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Người hiệu trưởng phải là nhà “giáo dục xã hội chủ nghĩa”, có kinh nghiệm, có năng lực, có uy tín về chuyên môn.

1.2. Chức năng quản lý của Hiệu trưởng trường trung học cơ sở

1.2.1. Chức năng quản lý

Chức năng quản lý là một thể thống nhất những hoạt động tất yếu của chủ thể quản lý, nảy sinh từ sự chuyên môn hóa trong lao động quản lý nhằm thực hiện các mục tiêu quản lý.

Nhóm chức năng quản lý gồm: chức năng lập kế hoạch, chức năng tổ chức, chức năng chỉ đạo, chức năng kiểm tra.

1.2.2. Chức năng lãnh đạo

Chức năng lãnh đạo là quá trình tác động của chủ thể quản lý gây ảnh hưởng, động viên và chỉ dẫn đến khách thể quản lý, sao cho họ tự nguyện và nhiệt tình phấn đấu để đạt được mục tiêu của nhà trường. Chức năng lãnh đạo dựa trên cơ sở các tố chất: lãnh đạo, uỷ quyền, trực cảm, tự hiểu mình và tâm nhìn.

1.2.3. Nhóm chức năng cộng đồng

Trường học là bộ phận của cộng đồng địa phương. Hiệu trưởng phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh học sinh, tuân thủ chính sách, chủ trương, đường lối của Đảng, chủ động tham gia vào các hoạt động của cộng đồng và vận động toàn xã hội tham gia sự nghiệp giáo dục, mở rộng sự ủng hộ của cộng đồng đối với trường học.

1.3. Quản lý hoạt động dạy học

1.3.1. Khái niệm dạy học

Dạy học là quá trình toàn vẹn, thống nhất biện chứng, là quy luật cơ bản của quá trình dạy học, nó phản ánh mối liên hệ tất yếu, chủ yếu và bền vững giữa hai thành tố trung tâm, đặc trưng cho tính chất hai mặt của quá trình dạy học.

1.3.1.1. Quá trình dạy học

Quá trình dạy học là một hệ toàn vẹn gồm hoạt động dạy và hoạt động học. Trong đó hoạt động dạy đóng vai trò chủ đạo trong việc định hướng, tổ chức, điều khiển và thực hiện các hoạt động, truyền thụ tri thức. Người học tiếp thu tự giác, tích cực, độc lập, sáng tạo sự truyền thụ của thầy.

1.3.1.2. Bản chất của quá trình dạy học

Bản chất của quá trình dạy là người dạy tổ chức cho học sinh nhận thức, chiếm lĩnh tri thức; rèn luyện kỹ năng; hình thành, phát triển nhân cách.

1.3.2. Quản lý hoạt động dạy - học.

1.3.2.1. Quản lý hoạt động dạy của giáo viên

- *Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch*

Quản lý xây dựng kế hoạch là công việc quan trọng hàng đầu của người quản lý từ việc phân tích tình hình, xác định mục tiêu giáo dục, nội dung, các biện pháp cần thiết thực hiện nhiệm vụ năm học.

Quản lý giáo viên thực hiện kế hoạch bằng việc thực hiện chương trình giảng dạy và toàn bộ quá trình từ soạn bài, lên lớp, ôn tập, kiểm tra và tổ chức các hình thức học tập giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- *Công tác xây dựng đội ngũ giáo viên*

Công tác xây dựng đội ngũ giáo viên là tuyển chọn đội ngũ giáo viên có đủ năng lực trình độ chuyên môn nghiệp vụ, được đào tạo chính quy và chú trọng tuyển lựa giáo viên có bằng tốt nghiệp loại giỏi, để ứng được yêu cầu, mục tiêu của nhà trường.

- *Quản lý việc thực hiện chương trình*

Chương trình dạy học là văn bản pháp lệnh của nhà nước do BGD&ĐT ban hành, quy định nội dung, phương pháp, hình thức dạy học các môn, thời gian dạy cho từng môn học nhằm thực hiện yêu cầu, mục tiêu của từng cấp học.

- *Quản lý việc soạn bài và chuẩn bị lên lớp*

Soạn bài là lao động sáng tạo của từng giáo viên, thể hiện sự suy nghĩ, lựa chọn cho giáo viên về nội dung, phương pháp, hình thức, dung lượng kiến thức, chuẩn bị đồ dùng, thí nghiệm thực hành dạy học, quy trình lên lớp của giáo viên.

- *Quản lý giờ lên lớp giảng dạy của giáo viên*

Quản lý giờ lên lớp của giáo viên là quản lý nội dung và phương tiện, đồ dùng dạy học, hồ sơ giáo án giảng dạy. Quản lý việc tổ chức lớp học, sử dụng phương pháp và hình thức dạy phù hợp với nội dung, đối tượng và hoàn cảnh theo yêu cầu đổi mới giáo dục

- *Quản lý hồ sơ chuyên môn của giáo viên*

Hồ sơ chuyên môn của giáo viên là công cụ, phương tiện đắc lực giúp giáo viên thực hiện đầy đủ hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của thầy giáo trong giờ lên lớp.

Quản lý hồ sơ giáo viên gồm: kế hoạch giảng dạy bộ môn, giáo án, sổ sinh hoạt chuyên môn nhóm, sổ ghi điểm, sổ dự giờ, sổ chủ nhiệm, sổ tự học.

- *Quản lý việc dự giờ và rút kinh nghiệm*

Nét đặc thù trong quản lý trường học là hoạt động dự giờ và rút kinh nghiệm sư phạm. Đây là biện pháp quan trọng của hiệu trưởng trong công tác chỉ đạo hoạt động dạy - học.

Hiệu trưởng cần tổ chức các chuyên đề lên lớp như: nghe nói chuyện về nội dung, phương pháp giảng dạy, thảo luận các chuyên đề lên lớp, xây dựng các giờ dạy mẫu, đăng kí giờ dạy tốt.

- *Quản lý công tác bồi dưỡng giáo viên*

Đội ngũ giáo viên là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục của nhà trường, đây là lực lượng cần được bồi dưỡng thường xuyên, chuẩn hoá, nâng cao phẩm chất và năng lực để đáp ứng yêu cầu giáo dục.

Công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên bao gồm việc bồi dưỡng thường xuyên theo chương trình của Bộ GD&ĐT và tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức.

1.3.2.2. Quản lý hoạt động học của học sinh

Quản lý hoạt động học nhằm tạo cho học sinh ý thức tốt trong học tập, giúp học sinh lĩnh hội kiến thức, hình thành kỹ năng, phương pháp học tập đúng đắn, phát huy vai trò chủ động, tích cực và sáng tạo của học sinh.

1.3.2.3. Quản lý đổi mới phương pháp dạy học và giáo dục

Phương pháp dạy học là tổng hợp các cách thức phối hợp hoạt động chung của giáo viên và học sinh nhằm giúp học sinh nắm vững kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo, chiếm lĩnh hệ thống kiến thức khoa học và hình thành kỹ năng thực hành.

Quản lý đổi mới phương pháp dạy học và giáo dục là kết hợp chặt chẽ phương pháp giảng dạy cổ truyền và hiện đại để phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh.

1.3.2.4. Quản lý kết quả đánh giá học sinh

Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh căn cứ vào đánh giá xếp loại của Bộ GD&ĐT quy định. Đề kiểm tra đảm bảo: năng lực tiếp thu kiến thức, phân tích, tổng hợp, sáng tạo, kiến thức sát với chương trình học tập, có điểm số dành cho học sinh giỏi.

1.4. Những vấn đề cơ bản về đổi mới giáo dục trung học cơ sở

1.4.1. Những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới giáo dục THCS

Đại hội Đảng lần thứ X đề ra nhiệm vụ: Ưu tiên hàng đầu cho việc nâng cao chất lượng dạy và học...

Quốc hội khoá X nêu rõ: Mục tiêu của việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông là xây dựng nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục, sách giáo khoa phổ thông mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện thế hệ trẻ”

1.4.2. Những yêu cầu và nội dung đổi mới giáo dục THCS

1.4.2.1. Yêu cầu khách quan đòi hỏi phát triển giáo dục bao gồm

- Sự phát triển của khoa học công nghệ
- Phát triển nguồn nhân lực

1.4.2.2. Những yêu cầu của khoa học giáo dục

- Xu thế đổi mới chương trình giáo dục THCS trên thế giới

Đổi mới chương trình giáo dục thế giới, cải cách chương trình SGK phù hợp xu thế: phát triển kinh tế - xã hội; sự phát triển và cạnh tranh về giáo dục; giữ gìn bản sắc giáo dục và văn hoá dân tộc; sự phát triển về tri thức cùng các kỹ năng: tự học, hiểu, phân tích, thực hành.

- Sự đổi mới giáo dục nước ta

Đổi mới giáo dục nước ta về nội dung, kiến thức SGK, Chương trình.

1.4.2.3. Những định hướng đổi mới chương trình sách giáo khoa THCS

- Về mục tiêu giáo dục THCS.
- Đảm bảo tính khoa học và sự phạm của nội dung CT - SGK.
- Thể hiện tinh thần đổi mới phương pháp dạy học.
- Đảm bảo tính thống nhất, phù hợp từng đối tượng học sinh.

Tiểu kết chương 1

Quản lý nhà trường nói chung và trường THCS nói riêng vừa là khoa học vừa là nghệ thuật, đòi hỏi hiệu trưởng phải nắm vững những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục. Nắm chắc các nội dung, nguyên tắc quản lý nhà trường, trong đó có hoạt động dạy và học ở THCS.

Quản lý hoạt động dạy - học bao gồm: bồi dưỡng cơ sở lý luận và thực tiễn quản lý cho hiệu trưởng, bồi dưỡng năng lực cho giáo viên, quản lý hoạt động dạy của giáo

viên và hoạt động học của học, quản lý phương pháp dạy học và giáo dục, quản lý kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của trò, quản lý CSVC và đổi mới thi đua khen thưởng.

Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CỦA HIỆU TRƯỞNG CÁC TRƯỜNG THCS QUẬN HỒNG BÀNG

2.1. Khái quát về địa bàn quận Hồng Bàng

2.1.1 Điều kiện kinh tế, xã hội quận Hồng Bàng

Hồng Bàng là quận ở trung tâm thành phố Hải Phòng, phía Nam giáp quận Lê Chân, phía Đông giáp quận Ngô Quyền, phía Bắc giáp sông Cấm, bên kia sông là huyện Thuỷ Nguyên, phía Tây và Tây Nam giáp huyện An Dương. Diện tích tự nhiên là 14,5 km². Dân số năm 2008 ước tính 11,2 vạn người. Quận có đơn vị hành chính: 11 phường, là cội nguồn của đô thị Hải Phòng. Có vị trí xung yếu trong quá trình hình thành và phát triển thành phố công nghiệp và hải cảng lớn nhất miền Bắc. Quận Hồng Bàng là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hoá, hành chính của thành phố Hải Phòng.

2.1.2. Tình hình phát triển giáo dục của quận Hồng Bàng

2.1.2.1. Tình hình chung về Giáo dục và Đào tạo Hồng Bàng

Trong những năm gần đây, chất lượng giáo dục Hồng Bàng trong nhiều năm qua là lá cờ đầu của thành phố. Ngành giáo dục hàng năm đạt 12/12 tiêu chí thi đua của Sở GD&ĐT.

Giáo dục và Đào tạo quận Hồng Bàng có: Mầm non: 14 trường; tiểu học: 10 trường ; trường THCS : 8 trường; THPT có 3 trường; giáo dục thường xuyên và dạy nghề: 01 trường. Trong đó có: 5 trường mầm non, 2 trường tiểu học, 4 trường THCS, 1 THPT đạt chuẩn quốc gia giai đoạn một và hai.

Phòng Giáo dục đánh giá phân loại đội ngũ cán bộ quản lý với kết quả xếp loại: xuất sắc 42,2%; tốt 37,8%; khá 20%, không có cán bộ quản lý đạt yêu cầu:

Số giáo viên đạt giáo viên giỏi các cấp toàn quận tăng: Năm học 2005 - 2006 đạt: 192 người; năm 2006 - 2007 đạt 219 người; năm 2007 - 2008 đạt 226 người.

Cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ dạy học tương đối đủ: phòng chức năng: 57 phòng; phòng vi tính: 8 phòng; máy vi tính 293 chiếc; máy in 42 chiếc; máy phô tô 15 chiếc; máy chiếu đa năng: 25 chiếc. Tính đến nay toàn quận đạt 100% số phòng học được xây dựng kiên cố với tổng đầu tư năm 2007 - 2008 là 5,3 tỷ đồng.

2.1.2.1. Quy mô phát triển lớp và học sinh các trường THCS

Tổng số trường THCS : 8 trường; tổng số lớp:159; tổng số học sinh: 6165. Số học sinh các trường giảm, năm học 2007 so năm 2005 giảm 468 học sinh.

2.1.3 Chất lượng giáo dục các trường THCS quận Hồng Bàng

2.1.3.1. Chất lượng chung

So với năm học 2005, năm học 2007 tỉ lệ học sinh khá giỏi giảm 2,4%, tỉ lệ học sinh trung bình tăng 0,3%.Số lượng học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố tăng chậm về số lượng học sinh và các loại giải.

2.1.3.2. Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp

Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp hàng năm đạt 99,9% đến 100%. Số học sinh tốt nghiệp đạt loại khá giỏi tăng, số học sinh trung bình giữ mức ổn định.

2.1.3.3. Tỉ lệ học sinh đỗ THPT

Tỷ lệ học sinh đỗ THPT tăng nhanh. Năm học 2005 - 2006 số học sinh đỗ đạt 69,9 % đến năm 2007 - 2008 số học sinh đỗ THPT tăng đến 77,6 %.

2.1.4. Đội ngũ Hiệu trưởng

- Hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng gồm: 8 người

+ Đảng viên: 8, chiếm tỉ lệ 100%.

+ Trình độ thạc sĩ : 1, chiếm tỉ lệ 12,5 %.

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp : 8, chiếm tỉ lệ 100%.

+ Có thâm niên quản lý từ 5 năm trở lên: 6, chiếm 75%.

Đội ngũ hiệu trưởng các trường có độ tuổi trung bình là 51,3, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, kinh nghiệm trong công tác quản lý nhà trường.

Với độ tuổi trung bình cao ảnh hưởng đến sự nhạy bén, sự linh hoạt trong tiếp cận cái mới. Phần lớn họ chưa học lớp đào tạo khoa học quản lý nên năng lực quản lý còn hạn chế nhất là quản lý tài chính và công tác xây dựng cơ sở vật chất.

2.1.5. Đội ngũ giáo viên với hoạt động dạy - học

Đội ngũ giáo viên các trường THCS có tuổi đời, tuổi nghề trung bình 43,5%. Toàn quận có 223 giáo viên có trình độ trên chuẩn, có tinh thần trách nhiệm. Song chất lượng thực của đội ngũ này còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

2.1.6 Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học

Năm học 2007 - 2008 cơ sở vật chất các trường THCS quận Hồng Bàng đặc biệt chú trọng đầu tư xây dựng các phòng học từ 175 phòng lên tới 221 phòng, số phòng kiên cố là 221 chiếm 100%. Số phòng chức năng 57 phòng, toàn quận có 293 máy tính để đủ các trường tổ chức học nghề tin học ứng dụng.

Tuy nhiên, chất lượng đầu tư các phòng thực hành, phòng thí nghiệm chưa cao, một số thiết bị còn lạc hậu, về cơ bản chưa đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh trong thời kỳ CNH - HĐH.

2.2. Thực trạng quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng

2.2.1. Việc thực hiện các biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS

Qua kết khảo sát ta thấy: Các biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS triển khai đồng bộ có chất lượng như: quản lý việc soạn bài và chuẩn bị bài lên lớp và xây dựng kế hoạch.

Tuy nhiên, một số CBQL còn xem nhẹ công tác quản lý bồi dưỡng giáo viên và công tác xây dựng đội ngũ. Phần lớn công tác xây dựng còn hình thức, chưa sâu sát đến nội dung quản lý, và cải tiến phương pháp giảng dạy

2.2.2. Quản lý hoạt động dạy - học

2.2.2.1. Quản lý hoạt động dạy học của giáo viên

- **Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch**

Các trường chú trọng đến công tác xây dựng, thực hiện kế hoạch giảng dạy của giáo viên (điểm số 3,7). Kế hoạch văn thể mỹ, cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường ở các trường còn coi nhẹ (điểm số 3,0). Như vậy, các trường chưa nhận thức được tầm quan trọng của các hoạt động văn thể mỹ, cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường.

- **Quản lý công tác xây dựng đội ngũ giáo viên**

Hiệu trưởng các trường đặc biệt quan tâm đến chuyên ngành đào tạo và năng lực giáo viên như: xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng và phân công giảng dạy đúng chuyên môn, phù hợp với năng lực của từng người.

Tuy nhiên, việc tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên còn mang tính hình thức, các trường còn giáo viên thừa, giáo viên thiếu. Công tác kiểm tra chuyên môn của các cấp quản lý điều động nhân lực cho các trường chưa kiểm tra đúng năng lực của đội ngũ giáo viên.

- *Quản lý việc thực hiện chương trình*

Hiệu trưởng các trường theo dõi việc thực hiện chương trình của giáo viên qua sổ đầu bài, sổ báo giảng, giáo án, vở ghi học sinh và qua báo cáo của hiệu phó và tổ trưởng chuyên môn.

Song việc kiểm tra thực hiện chương trình môn học của hiệu trưởng còn xem nhẹ, mang tính hình thức, hoặc dựa vào báo cáo của hiệu phó và tổ trưởng chuyên môn, nên trong thực tế có trường hợp giáo viên dôn tiết, đảo tiết hoặc cắt xén chương trình mà hiệu trưởng không biết.

- *Quản lý việc soạn bài và chuẩn bị lên lớp*

Hiệu trưởng các trường có những quy định cụ thể về soạn bài và chuẩn bị tiết dạy, kiểm soát tình hình các bước lên lớp của giáo viên.

Việc tập trung chỉ đạo xử lý về phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế bài giảng để nâng cao chất lượng giảng dạy trong nhà trường chưa cao.

- *Quản lý giờ lên lớp giảng dạy của giáo viên*

Các trường chú trọng đến việc xây dựng nền nếp, kỷ luật của giờ lên lớp qua sổ báo giảng, sổ ghi đầu bài, dự giờ đột xuất. Bố trí dạy thay, dạy bù kịp thời, không để trống tiết, bỏ tiết dạy. Thực tế, hiệu trưởng các trường quản lý giờ lên lớp của giáo viên còn mang tính tổng quát và dựa vào báo cáo của hiệu phó, tổ trưởng chuyên môn...

- *Quản lý hồ sơ chuyên môn của giáo viên*

Quá trình quản lý hồ sơ chuyên môn của giáo viên là một chuỗi tác động mà các ông bà hiệu trưởng đã làm tốt như: đề ra những quy định cụ thể, đến chỉ đạo các bộ phận giúp việc như hiệu phó, tổ trưởng cùng kiểm tra định kỳ, kiểm tra chéo, có báo cáo về hiệu trưởng.

Tồn tại: hoạt động tổ chức thanh tra chưa thật sát sao, điều chỉnh sau kiểm tra chưa kịp thời. Việc quản lý của hiệu trưởng thường nắm bắt qua biên bản, báo cáo của hiệu phó, cho nên có những giáo viên tinh thần trách nhiệm không cao, còn tùy tiện trong giảng dạy, tạo cơ hội cho giáo viên không chấp hành tốt quy chế cho điểm, sửa điểm, đánh giá xếp loại học sinh.

- *Quản lý việc dự giờ và rút kinh nghiệm sư phạm*

Các ông bà hiệu trưởng đã có kế hoạch dự giờ của giáo viên và thực hiện nghiêm túc kế hoạch này như: dự giờ kiểm tra toàn diện, kiểm tra đột xuất, rút kinh nghiệm sư phạm về phương pháp giảng dạy. Kịp thời uốn nắn những sai sót về kiến thức, phương pháp giảng dạy.

Hiệu trưởng ít dự giờ thao giảng của giáo viên và chỉ đạo việc thao giảng hiệu quả chưa cao. Chưa thấy thao giảng là cơ hội để giáo viên cùng bộ môn thống nhất những điểm lớn về phương pháp giảng dạy.

- *Quản lý công tác bồi dưỡng giáo viên*

Hiệu trưởng chú trọng đến việc tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng của Phòng GD&ĐT, song việc triển khai báo cáo kết quả tự bồi dưỡng và thực hiện chuyên đề tại các nhà trường chưa được thật thường xuyên. Biện pháp kiểm tra việc tổ chức báo cáo các chuyên đề mà giáo viên được cử đi học chưa thiết thực vào từng tiết dạy của giáo viên, hoặc chưa tạo điều kiện cho giáo viên đi học các lớp nâng chuẩn và trên chuẩn.

2.2.2.2. Quản lý hoạt động của học sinh

Hiệu trưởng các trường đã đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục động cơ, thái độ học tập, phương pháp học tập và hướng dẫn học sinh tự học.

Hiệu trưởng các trường chưa thường xuyên kiểm tra việc học của học sinh, phân tích chất lượng học tập các bộ môn, tổ chức các hình thức sinh hoạt câu lạc bộ còn mang mờ nhạt.

2.2.2.3. Quản lý đổi mới phương pháp dạy học và giáo dục

Hiệu trưởng chú trọng đến việc đổi mới phương pháp giảng dạy như: tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp tập huấn về PPDH, tham quan thực tế để rút kinh nghiệm, cung cấp sách báo, tài liệu tham khảo cho giáo viên, tạo điều kiện cho giáo viên tiếp cận với thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại thường xuyên.

Tuy nhiên, các nhà trường THCS còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất thiếu thốn, về trang thiết bị dạy học còn lạc hậu. Bản thân giáo viên còn ngại khó, chưa thực

sự đầu tư cho chuyên môn, chưa tích cực đổi mới PPDH. Hình thức tổ chức dạy học còn đơn điệu, nhàm chán.

2.2.2.4. Quản lý hoạt động kiểm tra đánh giá học sinh

Hiệu trưởng các trường chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế kiểm tra, thi học kì thực hiện thường xuyên và tương đối tốt (điểm số TB 3,4).

Song còn một số biện pháp đánh giá chưa thực sự hiệu quả như: xây dựng kế hoạch đổi mới hình thức kiểm tra và thi học kỳ, phân tích kết quả học tập của học sinh chưa tốt. Biện pháp tổ chức việc kiểm tra chấm bài của giáo viên chưa tốt, chấm bài chỉ có điểm số mà không có sửa chữa, nhận xét trong bài làm, trả bài cho học sinh không đúng hạn hoặc không trả bài cho học sinh.

2.3. Đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động dạy - học của Hiệu trưởng các trường THCS Quán Toan quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Qua kết quả điều tra, khảo sát bằng phiếu trưng cầu ý kiến, qua thực tế quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng - Hải Phòng, tôi phân tích những (SWOT) mặt mạnh, mặt yếu và những giải pháp công tác quản lý dạy học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng như sau:

Hiệu trưởng đã nhận thức khá đúng đắn về tầm quan trọng của hoạt động dạy - học là khâu then chốt trong hoạt động giáo dục. Tổ chức tốt công tác tuyển sinh, tuyển dụng cán bộ nhân viên, tạo điều kiện để giáo viên, học sinh làm việc và học tập.

Công tác quy hoạch, sử dụng cán bộ giáo viên tương đối hợp lý phù hợp với năng lực cá nhân và mục tiêu giáo dục nhà trường.

Hiệu trưởng đã xây dựng kế hoạch nhà trường và chỉ đạo tốt các tổ chuyên môn, xây dựng và củng cố nề nếp giảng dạy, nề nếp học tập cho học sinh...

Tuy nhiên, hiệu trưởng cần tìm ra giải pháp khắc phục những tồn tại sau:

Hiệu trưởng cần trang bị nhiều hơn về lí luận quản lý, xây dựng tiêu chuẩn giờ học, giờ dạy để kiểm tra và đánh giá chất lượng lên lớp của giáo viên được sát sao. Công tác đánh giá chuyên môn trong nhà trường chưa được chính xác, các biện pháp xử lý chưa kiên quyết.

Trình độ chuyên môn của giáo viên chưa đều, giáo viên có chuyên môn giỏi thực sự còn ít, việc giáo viên tự học, tự bồi dưỡng còn hạn chế, việc sử dụng thiết bị dạy học và tự làm đồ dùng dạy học, đổi mới phương pháp dạy của giáo viên chưa được

thực hiện nghiêm túc. Việc áp dụng và triển khai đổi mới PPDH gặp nhiều trở ngại vì các thiết bị dạy học hiện đại còn thiếu.

Nhìn chung các hiệu trưởng còn lúng túng trong công tác quản lý hoạt động dạy - học, chưa có những biện pháp thực sự khoa học để nâng cao chất lượng dạy học, chưa đáp ứng được yêu cầu cấp bách của việc phát triển giáo dục trong giai đoạn mới.

Nguyên nhân của những hạn chế:

Phần lớn hiệu trưởng các trường quản lý theo kiểu kinh nghiệm chủ nghĩa, ngại tiếp cận cái mới và chưa học nâng cao quản lý khoa học, việc vận dụng lí luận vào thực tiễn, còn lúng túng, thiếu tính đồng bộ, thiếu khoa học.

Đội ngũ giáo viên chưa nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí của mình trong giai đoạn mới nên chưa có sự thay đổi về tư duy, đội ngũ giáo viên thiếu về số lượng, về chất lượng và cơ cấu chưa đồng bộ.

CSVC và trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy học còn kém chất lượng, nhìn chung chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Chương 3: NHỮNG BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CỦA HIỆU TRƯỞNG CÁC TRƯỜNG THCS QUẬN HỒNG BÀNG, HẢI PHÒNG THEO YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

3.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng

3.1.1. Nguyên tắc tính kế thừa và phát triển

Các biện pháp hoạt động dạy - học phải đảm bảo tính kế thừa, tôn trọng quá khứ, lịch sử. Chỉ thay đổi những gì bất cập, để phát huy cái mới phù hợp với sự phát triển của xã hội.

3.1.2. Nguyên tắc phù hợp

Các biện pháp phải phù hợp với mục tiêu giáo dục của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, phù hợp với sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của từng địa phương, phù hợp với thực tiễn của từng vùng, có tính linh hoạt, mềm dẻo và cụ thể.

3.1.3. Nguyên tắc tính hiệu quả

Các biện pháp phải đảm bảo ít tốn kém nhất và đạt hiệu quả nhất. Những biện pháp phải xuất phát từ văn bản có tính pháp lý chỉ đạo của ngành. Đạt mục tiêu phát triển của trường học, của địa phương, của ngành giáo dục trong giai đoạn mới.

3.2. Biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS quận Hồng Bàng, Hải Phòng

3.2.1. Bồi dưỡng lý luận và thực tiễn quản lý cho đội ngũ hiệu trưởng

3.2.1.1. Mục tiêu

Sở GD&ĐT nâng cao bồi dưỡng trình độ cơ bản về lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, lý luận dạy học, giúp hiệu trưởng thấy rõ trách nhiệm nâng cao năng lực quản lý hoạt động dạy - học là hết sức cần thiết và tính tất yếu yêu cầu phát triển của xã hội.

3.2.1.2. Nội dung và biện pháp thực hiện

Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý gồm: quản lý hoạt động dạy của thầy; quản lý hoạt động học của học sinh; quản lý đổi mới phương pháp dạy học theo yêu cầu mới; Quản lý CSVC thiết bị dạy học.

Sở GD&ĐT tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ hiệu trưởng các trường theo chu kỳ ngắn hạn, trung hạn, dài hạn. Hình thức bồi dưỡng: bồi dưỡng tại chức; bồi dưỡng chuyên đề; Bồi dưỡng tự học, tự nghiên cứu; Bồi dưỡng tham quan học tập.

Tóm lại: Hiệu trưởng phải tích cực tự học, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý nhà nước, quản lý giáo dục, học hỏi đồng nghiệp, biết lắng nghe và biết tự điều chỉnh.

3.2.2. Xây dựng kế hoạch tuyển chọn và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên

3.2.2.1. Mục tiêu

- Nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, tay nghề giáo viên để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, tạo tiền đề để phát triển các trường thực hiện được mục tiêu giáo dục của nhà trường.

3.2.2.2. Nội dung và biện pháp thực hiện

- **Xây dựng kế hoạch tuyển chọn đội ngũ giáo viên**

- Lập kế hoạch tuyển dụng: Hiệu trưởng có kế hoạch biên chế đội ngũ giáo viên đủ về số lượng đảm bảo mỗi trường đủ biên chế 1,9 giáo viên / lớp. Kế hoạch tuyển chọn phải khả thi. Coi trọng văn bằng đặc, năng lực sư phạm.

- Xây dựng tiêu chuẩn tuyển chọn phải cụ thể, công khai, công bằng, chính xác, tuân theo các tiêu chuẩn: phẩm chất đạo đức; về trình độ chuyên môn

- Cách xét tuyển: Thử việc, thi tuyển, xét qua hồ sơ học tập của sinh viên trong thời gian học tập ở trường cao đẳng, đại học.

- **Quản lý kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên**

Tổ chức giáo viên xây dựng kế hoạch học tập, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực sư phạm, trình độ Ngoại ngữ, Tin học....

Tóm lại: xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu là trách nhiệm của hiệu trưởng. Để thực hiện nhiệm vụ cấp bách này, cần có những biện pháp có tính khả thi được đề xuất trong các biện pháp quản lý tiếp theo ở chương này.

3.2.3. Xây dựng cơ chế quản lý hoạt động dạy - học theo yêu cầu đổi mới giáo dục THCS

3.2.3.1. Mục tiêu

Đổi mới cơ chế quản lý bằng thiết lập hành lang pháp lý trong điều hành và quản lý các hoạt động dạy- học nhằm phát huy tính dân chủ, tính tự chủ và sáng tạo cho giáo viên và học sinh, tạo động lực giúp họ thực hiện tốt các phong trào thi đua.

3.2.3.1. Nội dung và biện pháp thực hiện

Hiệu trưởng có biện pháp quản lý hoạt động dạy học một cách có hiệu quả, biết bố trí đúng người, đúng việc nhất là lãnh đạo các tổ chức đoàn thể, tổ trưởng chuyên môn.

Hiệu trưởng xây dựng quy chế làm việc của nhà trường, dựng trên tinh thần dân

chủ công khai, đảm bảo tính khả thi để đánh giá hiệu quả giảng dạy của giáo viên.

Hiệu trưởng luôn nắm bắt cái mới trong quản lý, trong chỉ đạo hoạt động dạy học, xây dựng kế hoạch nhà trường cụ thể, khả thi đáp ứng được yêu cầu đổi mới.

*** Quản lý hoạt động dạy học của giáo viên**

Hiệu trưởng cần có những biện pháp quản lý có tính nâng khả thi nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

• *Quản lý kế hoạch giảng dạy của giáo viên*

Kế hoạch giảng dạy của giáo viên phải thể hiện chi tiết nội dung, phương pháp, thời gian cho từng bài, có tính hệ thống, đủ, đúng chương trình, phù hợp với đối tượng học sinh. Kế hoạch giảng dạy dựa trên các kế hoạch chỉ đạo của nhà trường, phải thể hiện tính chủ động và sáng tạo của giáo viên, phù hợp với đối tượng học sinh.

• *Quản lý việc xây dựng thời khóa biểu*

TKB chính là việc cụ thể hóa kế hoạch dạy học nên TKB phải đảm bảo tính khoa học, hợp lý, hiệu quả, đặc biệt ưu tiên cho người học, cho các phòng thực hành.

• *Tăng cường quản lý việc thực hiện chương trình*

Hiệu trưởng chỉ đạo quản lý việc thực hiện chương trình của giáo viên thông qua công tác kiểm tra toàn diện, kiểm tra đột xuất giờ dạy, kiểm tra dự giờ thao giảng và kiểm tra hồ sơ, sổ báo giảng, sổ đầu bài, vở ghi của học sinh hàng tuần, hàng tháng. Chương trình giảng dạy phải căn cứ vào phân phối chương trình của Bộ GD&ĐT

• *Quản lý việc soạn giáo án và chuẩn bị lên lớp*

Hiệu trưởng chỉ đạo việc soạn giáo án của giáo viên phải được soạn mới 100%. Động viên giáo viên đầu tư soạn giáo án chế bản, giáo án điện tử. Giáo án thể hiện kế thừa tính cổ truyền và phát huy tính hiện đại, phát huy được tính tích cực chủ động của học sinh trong giờ học, đảm bảo chính xác nội dung kiến thức, rõ hoạt động dạy của thầy, hoạt động học của trò. Kiến thức được truyền thụ phải ở trạng thái mở, có tính phát triển, tư duy sáng tạo, giúp học sinh phát triển trí tuệ, phù hợp với từng đối tượng.

Hiệu trưởng có quy định soạn giáo án phải đảm bảo nguyên tắc của ngành, cách trình bày (về hình thức) cách diễn đạt (về nội dung) phải khoa học, dễ hiểu và giúp học sinh nắm bắt được kiến thức cơ bản của bài học.

• *Quản lý giờ lên lớp của giáo viên*

Hiệu trưởng quản lý nghiêm túc giờ lên lớp của giáo viên theo quy định của TKB, phân phối chương trình và dung lượng kiến thức của từng tiết dạy.

Quản lý giờ lên lớp của giáo viên như: hiệu lệnh trống ra vào lớp của giáo viên và học sinh, kế hoạch thực hiện giảng dạy của giáo viên, sự chuyên cần học tập của học sinh. Phân công dạy thay, dạy bù kịp thời khi cho giáo viên nghỉ đột xuất.

Có những quy định cụ thể cho giờ dạy của giáo viên truyền đạt đủ, chính xác kiến thức bài dạy và phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- *Quản lý hồ sơ của giáo viên*

Hiệu trưởng phải thực hiện tốt khâu quản lý hệ thống sổ sách, hồ sơ chuyên môn của giáo viên. Hệ thống hồ sơ bao gồm nhiều chủng loại và có mối quan hệ chặt chẽ ở cả nội dung và hình thức, chứa đựng toàn bộ những hoạt động dạy học của giáo viên.

Tóm lại: Quản lý hoạt động dạy học của giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục là cả chu trình khép kín các hoạt động chỉ đạo quản lý của hiệu trưởng, hiệu phó, tổ trưởng chuyên môn và công tác giảng dạy của giáo viên ..

- * *Chỉ đạo tăng cường quản lý hoạt động học của học sinh*

Hiệu trưởng quản lý các hoạt động học tập của học sinh từ ở trường đến ở nhà. Đó là khâu then chốt thực hiện thành công đổi mới chương trình, SGK ở THCS.

- *Giáo dục ý thức, thái độ và phương pháp học tập cho học sinh*

Đổi mới phương pháp quản lý phối kết hợp giữa hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm và học sinh. Quan tâm đến từng học sinh và quan hệ trực tiếp với phụ huynh.

Giáo dục học sinh có thái độ, động cơ học tập đúng đắn, từng bước giúp học sinh có phương pháp học tập phù hợp với năng lực và điều kiện cụ thể của học sinh.

- *Xây dựng và quản lý nề nếp học tập cho học sinh*

Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm triển khai đầy đủ các nội quy, quy chế, điều lệ trường THCS cho học sinh. Lựa chọn cán bộ có năng lực, nhiệt tình theo dõi, ghi nhận việc thực hiện nề nếp học tập hàng ngày. Phối hợp với phụ huynh học sinh để giáo dục toàn diện học sinh. Chú trọng quan tâm giáo dục học sinh cá biệt.

- *Quản lý việc tự học và tổ chức học nhóm của học sinh*

Giáo viên bộ môn cần hướng dẫn học sinh cách tự học, học như thế nào có hiệu quả nhất. Học sinh cần thành lập học nhóm khoảng 4 đến 5 học sinh, gồm học sinh khá và học sinh yếu, học sinh khá củng cố những phần kiến thức trong giờ học mà các bạn học sinh yếu chưa hiểu hoặc truy bài đầu giờ để kiểm tra bài cũ của nhau.

Kết hợp cùng giáo viên chủ nhiệm, nhà trường và phụ huynh kiểm tra lịch học của học sinh, Tạo điều kiện về thời gian để nắm bắt tình hình học tập của con em mình.

- *Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém*

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh ngay từ đầu cấp và phân giáo viên giỏi lựa chọn học sinh bắt đầu từ hè. Đầu tư về thời gian, vật chất để khuyến khích giáo viên, học sinh thực hiện tốt công tác này.

Đối với học sinh yếu kém: Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch dạy tăng tiết, lựa chọn giáo viên bồi dưỡng học sinh yếu là người nhiệt tình và có trách nhiệm với học sinh, giúp các em đạt chuẩn kiến thức tối thiểu.

- *Quản lý tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp*

Tổ chức phối kết hợp chặt chẽ với các đoàn thể: Đoàn thanh niên, Phụ huynh học sinh, tổ chức chính quyền... để tiến hành hoạt động chủ điểm tháng, hàng tuần.

Trong các hoạt động cần xây dựng các tiểu ban phụ trách và rút kinh nghiệm, đánh giá những ưu điểm và tồn tại của hoạt động cá nhân và tập thể.

- *Tăng cường công tác hướng nghiệp, dạy nghề*

Phổ biến các thông tin cần thiết giúp học sinh chọn lựa nghề nghiệp cho tương lai phù hợp với khả năng và sở thích và đạt hiệu quả đào tạo giáo dục phổ thông.

- *Tăng cường công tác khen thưởng và kỉ luật kịp thời*

Hàng tháng tổng phụ trách tổng hợp, đánh giá, tính chuyên cần của học sinh qua các hoạt động học tập, lao động, nề nếp và phong trào. Từ đó chọn lựa những học sinh có nhiều thành tích cao khen thưởng trong buổi chào cờ đầu tháng.

Học sinh chưa ngoan cần có biện pháp giáo dục nhắc nhở nhiều lần, kết hợp phụ huynh học sinh giáo dục cùng nhà trường. Học sinh cá biệt cần họp hội đồng để kỉ luật giúp học trò nhận thức tác hại việc làm của mình, giúp các em tiến bộ dần dần.

3.2.4. Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo yêu cầu đổi mới giáo dục trung học cơ sở

3.2.4.1. Mục tiêu

Đổi mới PPDH nhằm phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh, phù hợp với đặc điểm của từng lớp, từng môn học, đối tượng học sinh; bồi dưỡng phương pháp tự học, khả năng hợp tác và tự tin; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào cuộc sống; tác động đến tình cảm, hứng thú và trách nhiệm học tập cho học sinh.

3.2.4.2. Nội dung và biện pháp thực hiện

- Đổi mới PPDH phải được thực hiện trong suốt năm học, suốt thời kỳ kế hoạch của trường (cả kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn) như: tổ chức tập huấn, bồi

dưỡng đội ngũ giáo viên về cách thức sử dụng PPDH; Tiến hành tổ chức các buổi thao giảng mẫu về lựa chọn và sử dụng PPDH; qua tổ chức nghiên cứu, học tập phương pháp, tham quan, học hỏi trường bạn.

Cách tổ chức: xây dựng các chương trình, chuyên đề bồi dưỡng; tổ chức các tổ chuyên môn dạy thử nghiệm; qua công tác soạn giảng, sinh hoạt nhóm chuyên môn; tổ chức giáo viên thực hiện nghiên cứu cấu trúc của sách giáo khoa, sách giáo viên.

Hiệu trưởng chủ động tổ chức tốt các hoạt động phong trào đổi mới PPDH, chủ động trong xây dựng kế hoạch, trong triển khai và sự phối hợp với công đoàn, chi đoàn giáo viên... cùng tham gia.

3.2.5. Chỉ đạo đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá học sinh theo yêu cầu đổi mới giáo dục THCS

3.2.5.1. Mục tiêu

Kiểm tra, đánh giá thúc đẩy hoạt động học của học sinh, tạo điều kiện phát triển toàn diện ở trò, giúp nhà quản lý xác định: mục tiêu giáo dục có phù hợp và đạt hiệu quả không, việc dạy của người thầy có thành công, người học có tiến bộ hay không?

3.2.5.2. Nội dung và biện pháp thực hiện

Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá học sinh phải đưa ra những tiêu chí, tiêu chuẩn đo lường cụ thể đảm bảo tính chính xác, khách quan.

Phương pháp kiểm tra đánh giá kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan. Tránh tình trạng đề theo kiểu trắc nghiệm hoặc chỉ thực hiện kiểm tra tự luận.

Một bài kiểm tra (45 phút trở lên). Mỗi lớp có từ ba đến bốn đề, mỗi môn của khối lớp kiểm tra đồng loạt cùng ngày, cùng giờ. Đề kiểm tra đảm bảo tính chính xác, khoa học của đề bài. ban giám hiệu tổ chức chấm thẩm định tính chính xác một số bài kiểm tra giáo viên chấm trả học sinh.

Ngoài việc giáo viên nhập điểm vào sổ điểm cá nhân, sổ gọi tên ghi điểm, hiệu trưởng chỉ đạo quản lý việc vào điểm bằng phần mềm tin học.

Hiệu trưởng kế hoạch KĐCL bằng kiểm tra đánh giá. Đồng thời hiệu trưởng có kế hoạch KĐCL bằng chuyên gia đánh giá là cán bộ phụ trách chuyên môn của quận, Sau kiểm định có đề xuất, kiến nghị và đưa ra giải pháp khắc phục những thiếu sót.

Kiểm tra đánh giá học sinh dựa vào quy chế đánh giá của Bộ GD&ĐT.

3.2.6. Xây dựng kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất hỗ trợ quá trình dạy - học

3.2.6.1. Mục tiêu

Đầu tư nâng cấp các phương tiện dạy học hiện đại giúp giáo viên có đủ phương tiện để soạn, dạy bằng ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

Phương tiện dạy học hiện đại, phong phú, tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh tiếp cận cái mới nhanh nhạy, sáng tạo trong giảng dạy và học tập.

3.2.6.2. Nội dung và biện pháp thực hiện

Nhà trường tăng cường cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, mua sắm đủ đồ dùng dạy học phục vụ trong chương trình, sách giáo khoa mới.

Đầu tư mua các thiết bị dạy học công nghệ cao từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trong dạy học. Bổ sung các loại sách, các tài liệu phục vụ cho công tác dạy học, tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên phục vụ nhu cầu học tập của học sinh.

Làm tốt xã hội hóa giáo dục phối kết hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội huy động toàn xã hội làm giáo dục. Tăng cường mua sắm đóng góp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho nhà trường đáp ứng yêu cầu dạy học theo hướng đổi mới giáo dục.

Hiệu trưởng các trường THCS phải chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương về xã hội hóa công tác giáo dục. Tổ chức tuyên truyền tới nhân dân, để nhân dân tự nguyện ủng hộ về tiền của, đóng góp về trí tuệ tạo môi trường giáo dục lành mạnh. Tạo động lực cho giáo viên và học sinh thực hiện đổi mới PPDH ở trường THCS.

3.2.7. Đổi mới công tác thi đua khen thưởng

3.2.7.1. Mục tiêu

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng tạo động lực thúc đẩy cán bộ, giáo viên và học sinh phấn đấu vì mục tiêu nâng cao chất lượng giảng dạy.

Thi đua khen thưởng nhằm động viên đội ngũ giáo viên dốc toàn bộ tâm trí và sức lực cho cạnh tranh lành mạnh giữa đồng đội để vươn lên dẫn đầu phong trào cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.

3.2.7.2. Nội dung và biện pháp thực hiện

Công tác thi đua trong sáng và lành mạnh, chính xác và khách quan trong nhà trường phải được đánh giá từ cơ sở và không áp đặt từ trên xuống một cách vô căn cứ.

Hiệu trưởng phải là người mềm dẻo có tình, có lý luôn khích lệ động viên CBCN viên và kịp thời uốn nắn, nhắc nhở người sai phạm.

Cần động viên khen thưởng kịp thời những gương điển hình tự học, tích cực đổi mới PPDH, chấp hành tốt quy chế chuyên môn có chính sách khen thưởng, động viên (về kinh tế, tinh thần) tạo động lực để giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ.

Đối với học sinh cần động viên khen thưởng những học sinh có thành tích cao trong học tập vào những buổi chào cờ đầu tháng tạo ra hứng thú học tập tích cực trong mỗi giờ học, môn học hàng tuần, hàng tháng và mỗi đợt thi đua.

Chú trọng khen thưởng đội ngũ giáo viên trực tiếp giảng dạy và tập thể như (tổ chuyên môn) tránh khuynh hướng khen thưởng thường tập trung vào CBQL.

Thi đua khen thưởng và kỉ luật đúng người đúng việc, phải chỉ ra mặt mạnh, mặt yếu của cá nhân và tập thể sau mỗi đợt thi đua là hết sức cần thiết.

Tựu chung lại: Nhà trường tồn tại và phát triển bởi chất lượng đào tạo và chất lượng đạo đức. Người làm quản lý phải thấm nhuần tư tưởng biết mình, biết người để chỉ đạo hoạt động dạy- học nâng cao chất lượng giáo dục, đạt mục tiêu của nhà trường.

3.3. Khảo sát về mức độ hợp lý và tính khả thi của các biện pháp được đề xuất

3.3. 1. Mục tiêu khảo sát

Nhằm thẩm định giá trị của các biện pháp đã nêu trong đề tài về tính thực tiễn và khả thi.

3.3. 2. Đối tượng khảo sát

Tác giả lấy phiếu thăm dò của CBQL, lãnh đạo các đoàn thể, giáo viên trong các trường THCS để khảo sát nghiên cứu của đề tài.

3.3. 3. Phương pháp khảo sát

Điều tra phiếu hỏi đánh giá mức độ cần thiết ở 3 mức độ: rất cần thiết, cần thiết, không cần thiết; tính khả thi ở 3 mức độ: Rất khả thi, khả thi và không khả thi. Xin ý kiến 80 người: hiệu trưởng, hiệu phó, Chủ tịch Công đoàn, tổ trưởng chuyên môn, GV.

3.3. 4. Kết quả khảo sát

Các biện pháp đề xuất được đánh giá là cần thiết. Điểm trung bình các biện pháp rất cao từ 2,5 đến 2,9 Mức độ rất cần thiết được hầu hết giáo viên lựa chọn, mức độ không cần thiết không có sự lựa chọn nào.

Về tính khả thi: Điểm đánh giá của cán bộ giáo viên từ 2,1 đến 2,4. như vậy, sự lựa chọn của cán bộ giáo viên khả thi vì các giải pháp trên là có khả năng thực hiện. Số cán bộ giáo viên lựa chọn mức độ rất cần thiết còn hạn chế. Mức độ lựa chọn không khả thi chiếm số lượng rất ít không đáng kể.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1, Kết luận

Để thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới giáo dục, một yếu tố quan trọng có tính quyết định là đổi mới quản lý giáo dục ở các nhà trường THCS. Đề tài tập trung nghiên cứu các vấn đề về lý luận và thực tiễn quản lý hoạt động dạy - học theo yêu cầu đổi mới giáo dục THCS. Trên cơ sở đó, đề xuất những biện pháp có tính khả thi chỉ đạo hoạt động dạy - học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục ở các trường THCS quận Hồng Bàng, đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục.

Trên cơ sở hệ thống hoá các khái niệm cơ bản về khoa học QLGD nói chung và quản lý nhà trường nói riêng, luận văn nghiên cứu những quy định về nội dung quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng các trường THCS đối với hiệu quả hoạt động giáo dục, nâng cao kết quả học tập toàn diện học sinh THCS.

Trong quá trình thực hiện đề tài, việc nghiên cứu lý luận là cơ sở khoa học giúp tác giả nghiên cứu thực trạng chất lượng dạy học, quản lý hoạt động dạy - học của các nhà trường. Soi lý luận vào thực tế để đề xuất các biện pháp chỉ đạo của hiệu trưởng nhằm nâng cao chất lượng dạy học ở các trường THCS quận Hồng Bàng, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn lực trong giai đoạn hiện nay. Các biện pháp nêu trên có sự kế thừa của những kinh nghiệm quản lý truyền thống kết hợp với quan điểm hiện đại trong quản lý giáo dục hiện nay

Với điều kiện hạn hẹp, luận văn đã đề xuất bảy biện pháp quản lý hoạt động dạy - học của hiệu trưởng ở các trường THCS quận Hồng Bàng:

- Biện pháp 1: Bồi dưỡng lý luận và thực tiễn quản lý cho đội ngũ HT.
- Biện pháp 2: Xây dựng kế hoạch tuyển chọn và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên:
- Biện pháp 3: Xây dựng cơ chế quản lý hoạt động dạy - học theo yêu cầu đổi mới giáo dục THCS.
- Biện pháp 4: Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo yêu cầu đổi mới giáo dục THCS.
- Biện pháp 5: Chỉ đạo đổi mới hoạt động kiểm tra, đánh giá học sinh theo yêu cầu đổi mới giáo dục THCS.
- Biện pháp 6: Xây dựng kế hoạch tăng cường CSVC hỗ trợ quá trình dạy học.

- Biện pháp 7: Đổi mới công tác thi đua khen thưởng.

2, Khuyến nghị

• Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Cần có những quy định cụ thể về nội dung, chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ quản lý phù hợp của hiệu trưởng với từng cấp, học bậc.

Bộ biên soạn tài liệu bồi dưỡng đối với cán bộ quản lý cấp cơ sở từ tổ trưởng chuyên môn đến hiệu trưởng.

- Bộ cần sớm có văn bản quy định về tiêu chí kiểm định chất lượng trường THCS, tổ chức tập huấn cho đội ngũ cốt cán các trường. Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

• Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Có sự đổi mới trong đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên chuẩn hoá với giáo viên THCS ở các môn: Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên 100% giáo viên với các chuyên đề: kỹ năng ra đề kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, chuyên đề thiết kế soạn giáo án điện tử, chuyên đề sử dụng thiết bị dạy học trong đổi mới phương pháp dạy học.

- Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng trong các nhà trường, tăng cường hỗ trợ đồ dùng dạy học cho các trường đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng.

• Đối với Ủy ban nhân dân quận và Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá để tăng nguồn lực đầu tư CSVN cho giáo dục.

- Đổi mới việc giao chỉ tiêu kế hoạch, thi đua, xếp loại thi đua khen thưởng.

• Đối với các trường THCS

- Cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường cần nhận thức sâu sắc đầy đủ ý nghĩa và tác dụng của công cuộc đổi mới giáo dục.

- Đối với CBQL các cấp trong nhà trường luôn tích cực sáng tạo và chủ động đổi mới phương pháp nhất là dạy và học nhằm thực hiện thành công công cuộc đổi mới giáo dục.